

Giáo Dục Kỹ Thuật Và Chuyên Nghiệp Nào Cho Việt Nam Sau Cộng Sản?

Trần Văn Thu



Một trong các lý do thất bại hiện tại của Cộng sản Việt Nam là nền Giáo Dục không hợp lý.

Sau đây là mục tiêu bài này của tôi:

a) Đề ra những câu hỏi trước khi tìm giải đáp, các câu hỏi đề nghị trong phần kết luận chưa gọn ghẽ và đầy đủ, nhờ các bạn sửa chữa và bổ túc.

b) Trình bày một đường lối lý luận, theo kinh tế thị trường, và phỏng theo "lý thuyết hệ thống" (théorie des

systèmes, còn gọi là approche systémique).

I. NGUYÊN DO CHỌN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU NÀY.

1. Trước ngày 30-4-1975, ngoài việc làm ở cơ quan, tôi còn dạy học về kỹ thuật, tôi vẫn thích dạy học.

2. Hiện nay, tôi hành nghề kế toán kỹ nghệ trong ngành kỹ thuật. Kế toán nói chung sử dụng lý thuyết hệ thống (xem Michel GERVAIS. Contrôle de Gestion et Planification d'Entreprise. -

Economica, trang đầu, hàng đầu). Ngoài ra, tôi làm việc ở một cơ quan nhà nước mà công dụng chính là phục vụ cho "Chính Trang Lãnh Thổ"; và một trong các điều kiện để chính trang lãnh thổ được tốt là giáo dục kỹ thuật và chuyên nghiệp (KT&CN) (xem sơ đồ của phần III sau): tôi đã trình bày sự việc này trong bài "Chính Trang Lãnh Thổ" của "Lá Thư Công Chánh" số 52 năm 1991.

3. Vả lại, các tài liệu quốc tế vẫn nhắc nhở khí hậu ấm áp, đất trồng trọt phì nhiêu, hầm mỏ đủ loại, dầu hỏa tràn ngập là chưa đủ cho nhu cầu tối thiểu của dân. Điều kiện tiên quyết là:

DÂN BIẾT LÀM VIỆC

Nghĩa là nền giáo dục phải thích hợp (xem báo Pháp "Le Monde" ngày 15-10-1991, bài "Le PNB ou l'Individu").

II. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghiệp Đoàn CFTC Pháp.

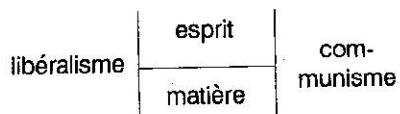
Nghiệp Đoàn CFTC (Confédération Française des Travailleurs Chrétiens) giải thích:

Con người (home = H) chia ra hai phần, trên là tinh thần (esprit, theo định nghĩa của Hegel), dưới là thể chất (matière, theo định nghĩa của Karl Marx).

esprit
matière

Trong nhân loại (humanité = H), con người thường áp dụng theo quá khích, hoặc cộng sản (communisme) với

độc tài, tù lao, xử giết, hoặc là tự do (libéralisme) theo mẫu “con chồn tự do trong chuồng gà tự do”.



Nhân loại như thế thiếu yếu-tố hòa hợp (harmonisation = H = nhạc).

2. Văn minh cổ truyền Việt Nam.

Cổ truyền Việt Nam dạy trong văn minh có bốn yếu tố: tôn, chỉ, lễ, nhạc. Nếu tôi không làm, nôm na:

- * tôn là hệ cấp (hiérarchie - là có hệ thống)

- * chỉ là điều lệ (règles)

- * lễ là cách thức (rites)

- * nhạc là hòa hợp (harmonisation).

Nhưng - theo thiển ý của tôi - nhìn lại thì thấy có lẽ vua chúa của ta, các vị cầm quyền của ta ngày xưa chỉ áp dụng có ba chữ tôn, chỉ, lễ mà thôi và không lưu ý đến chữ NHẠC. Thế cho nên có những cuộc xáo trộn về chính trị.

3. Các sách vở hiện tại.

a. Sách toán cao cấp.

Tôi nghĩ các sách về cybernétique và các bài giảng dạy lớp kỹ sư kinh-tế (ingénieurs économistes) của các trường lớn đều liên hệ đến lý thuyết hệ thống.

b. Sách thông dụng.

- * Quyển thông dụng nhất ở Pháp và dễ đọc cho tất cả mọi ngành - theo thiển ý của tôi - là quyển "Le Macroscop", éditions "Point", của giáo sư Joel de ROSNAY, cựu giám đốc ở

Institut Pasteur, cựu giảng viên “biologie et informatique” ở MIT Mỹ.

* Các quyển về tổ chức xí nghiệp của các trường IUT (instituts universitaires de technologie) và lớp BTS (brevets de techniciens supérieurs) chuyên về hành chánh, kế toán và quản trị ở Pháp.

4. Tài liệu chính yếu.

Quyển “chỉ đạo” “Prospective et Territoires” của Cơ Quan Trung Ương Chính Trang Lãnh Thổ Pháp DATAR (Délégation à l’Aménagement du Territoire et à l’Action Régionale), bài “Sept Idées-Clés Pour Faire de la Prospective”, trang 28, “idée” đầu tiên là ... chấp nhận phương pháp LÝ LUẬN HỆ THỐNG.

Nhiều nhà trí thức chống đối phương pháp này, song nhiều nhà trí thức khác lại bênh vực và cho rằng sở dĩ phương pháp có khi sai là vì các yếu tố nhập (inputs) sai, tất nhiên yếu tố xuất (outputs) phải sai. Quyển Prospective et Territoires giải thích yếu tố nhập mà sai là vì con người chưa có thể đo lường được “phản ứng” của con người (thí dụ Mỹ đánh giá sai sức chịu đựng bom của Việt cộng ...)

Các cơ quan lớn Mỹ, Pháp ... đang sử dụng phương pháp này. Tôi thiết nghĩ Việt Nam cũng phải thế - dù chưa có thống kê trung thành từ nội địa Việt Nam - để suy luận tương lai.

Danh từ HỆ THỐNG có thể cũng nên xét lại, để phân biệt hệ thống “cơ học” (như hệ thống mặt trời” với hệ thống “sống” sinh vật học có phản

ứng.

III. SƠ ĐỒ ÁP DỤNG LÝ THUYẾT HỆ THỐNG ĐỐI VỚI VIỆT NAM.

Thế kỷ XVI, văn hào Montaigne viết:

“Science sans conscience n'est que ruine de l'âme”.

Ngày nay, thế kỷ của xí nghiệp, câu đó phải hiểu lại:

“Science sans conscience n'est que ruine de société”.

Người Việt Nam hải ngoại, dù con áo, nếu có thể về nước phục vụ, là để tìm cái gì? Theo thiển ý của tôi “sao bắc đầu” mà ai cũng tìm là “hạnh phúc vững bền của người công dân”.

Nhiều yếu tố hướng dẫn đến sao bắc đầu, tôi xin kể một số:

- * sức khỏe (nhà thương, bảo hiểm, xã hội ...)

- * an ninh (ngoại xâm, cướp bóc, công lý ...)

- * giáo dục (...)

- * môi trường (enviroment; tiếng động, không khí, nước, thảm mĩ ...)

- * nhà ở (...)

- * kinh tế (...)

- * giao thông (diện thoại, đường sá, chuyên chở công cộng ...)

- * chánh trị (...)

- * ... vân vân ...

Mỗi yếu tố là một hệ thống và gồm nhiều hệ thống phụ. Như yếu tố giáo dục có thể, hoặc bao gồm hệ thống phụ giáo dục đức tính và giáo dục chuyên nghiệp.

Mỗi hệ thống có nhiều “yếu tố nhập” (inputs) và nhiều “yếu tố xuất” (outputs). Thí

dụ, hệ thống “Chỉnh Trang Lãnh Thổ” có:

— yếu tố nhập từ: * giáo dục kỹ thuật và chuyên nghiệp (KT&CN).

- * chính trị
 - * vân vân ...
 - yếu tố xuất đến:
 - * môi trường
 - * nhà ở
 - * khu ký-nghệ
 - * kinh tế
 - * vân vân ...

Vì thế, mỗi hệ thống không phải là một “cân bằng tĩnh” (équilibre statique), mà là một “cân bằng động” (équilibre dynamique) vì có yếu tố nhập và yếu tố xuất (như trong kế toán). (xem sơ đồ 1)

IV. XÍ NGHIỆP “GIÁO DỤC KỸ THUẬT VÀ CHUYÊN NGHIỆP” (KT&CN)

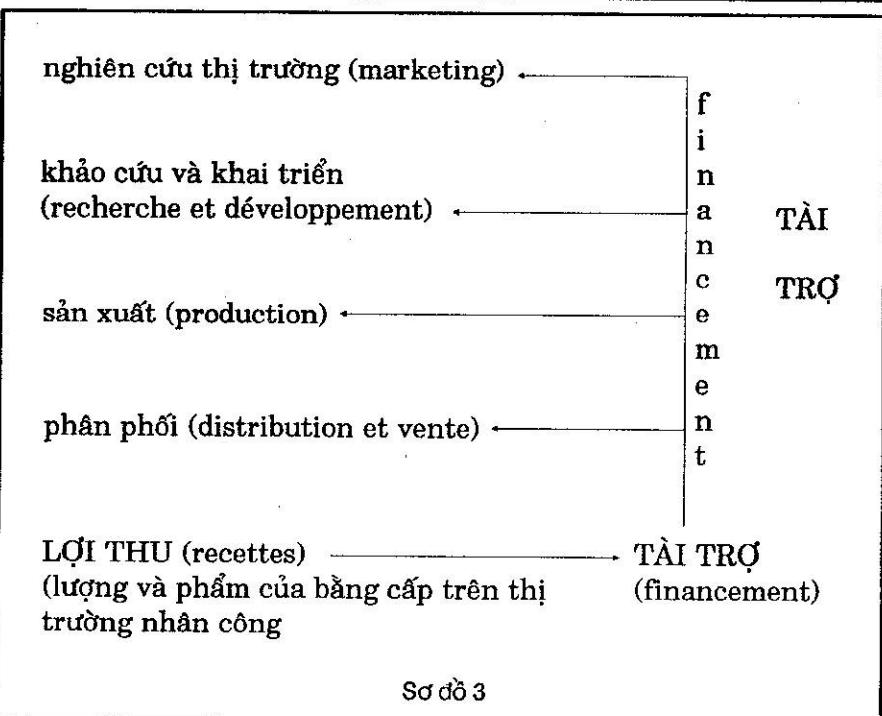
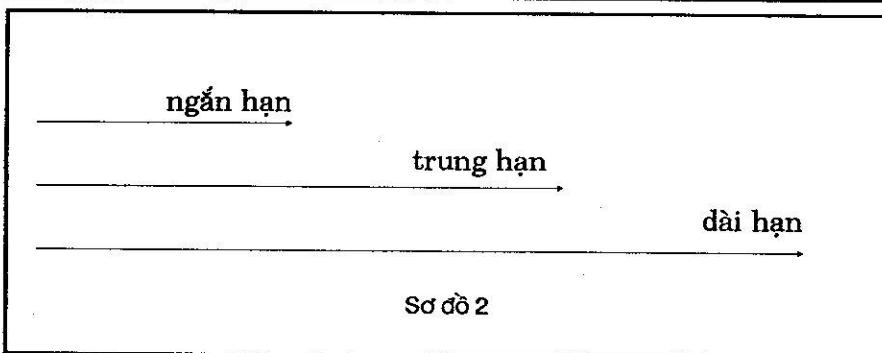
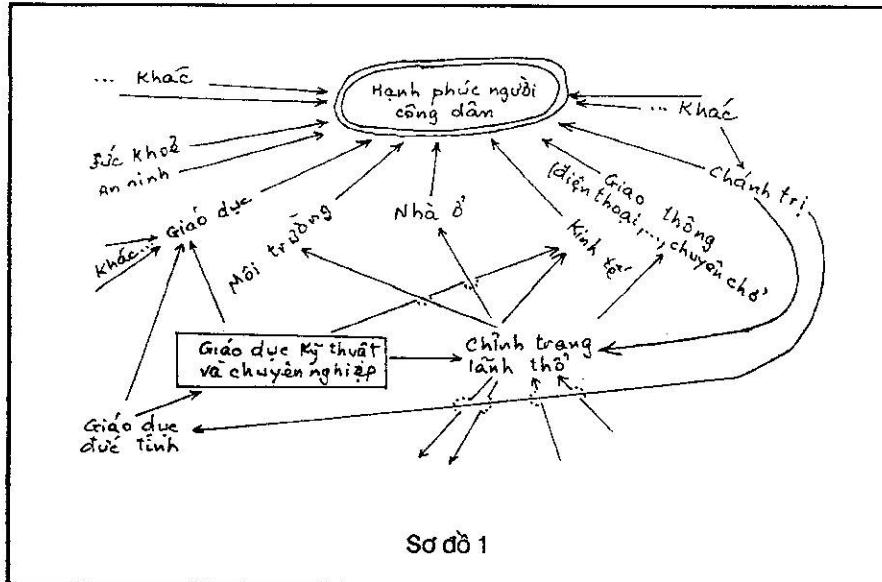
1. Định nghĩa “xí nghiệp”.

Mỗi người, trên cương vị riêng, luật gia, kế toán viên, quản trị nhân viên, thơ ký ... đều có một định nghĩa riêng cho xí nghiệp. Song định nghĩa tổng hợp chỉ có thể tìm trong lý thuyết hệ thống: "Xí nghiệp là một hệ thống ... gồm nhiều hệ thống phụ ... và liên hệ qua lại (nhạc, harmonisation) với môi trường ..."

Đó là định nghĩa giảng dạy trong các trường “technicians” IUT và BTS (2 năm sau tú tài ở Pháp).

Bắt đầu từ đây, tôi hiệp
nhất hai danh từ HỆ THỐNG
và XÍ NGHIỆP.

2. Chiến lược của xí



nghiệp

Xí nghiệp nào cũng có chiến

lược riêng:

* ngăn han (không được ra

ngoài phạm vi trung hạn)

* trung hạn (không ra ngoài phạm vi dài hạn)

* dài hạn, có thể thay đổi môi trường, thí dụ sự sụp đổ của cộng sản Đông Âu làm cho tất cả xí nghiệp lớn Tây Âu phải đổi chiến lược dài hạn.

(xem sơ đồ 2)

Chiến lược phải làm cho xí nghiệp đạt được:

* chỉ tiêu (objectif) để đạt:

* mục tiêu (but) để đạt:

* mục đích tối hậu (finalité)

3. Sản phẩm của giáo dục KT&CN.

"Sản phẩm" phải đi theo diễn trình thông thường của xí nghiệp:

(xem sơ đồ 3)

Bài nghiên cứu này còn đứng trong phần khởi thủy của "nghiên cứu thị trường". Trước khi tổ chức giáo dục, người ta phải tìm nhu cầu (thị trường) của xã hội về giáo dục v.v...

4. Diễn tiến của xí nghiệp.

"Đường thẳng không phải là đường ngắn nhất giữa hai điểm".

Khi môi trường thay đổi (thí dụ cộng sản sụp đổ ở Đông Âu, sự thành lập Tổ Chức các Quốc Gia Dầu Hỏa ...), tầm nhìn xa của các xí nghiệp lớn cũng phải thay đổi, và từ đó cả tầm nhìn trung và cả tầm nhìn gần cũng phải đổi "tầm bắn". Vì thế, diễn tiến của xí nghiệp không phải là một đường thẳng. Một số sản phẩm không bán được (dùng không được nữa) phải được thay thế đúng lúc vân vân ... như cái xe

DS/Citroen khi được gắn đèn chuyển hướng theo tay lái không phải là sản phẩm mới mà chỉ tạm thời giữ thế đứng Citroen trên thị trường trong khi chờ đợi cả loại DS được xe kiểu khác thay thế.

V. VÒNG VÀ ĐƯỜNG XOẮN ỐC LĂN QUẨN (Le cercle et la spirale vicieux).

Một nhà hóa học có nói:

"Rien ne se crée, rien ne se perd, tout se transforme".

Điển trình của xí nghiệp chẳng những cũng như thế mà còn để ý thêm hai hiện tượng "catalyseur" và "enzyme" (lực độc tài, lực phẩm ...)

1. Vòng lẩn quẩn của cái "Nghèo".

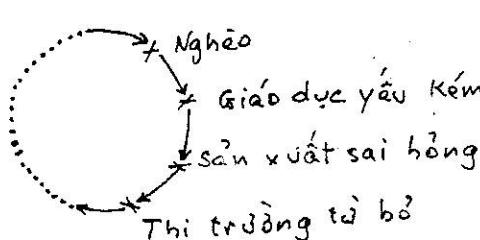
Cái "Nghèo" làm cho giáo dục yếu kém

Giáo dục yếu kém làm cho sản xuất sai hỏng

Sản xuất sai hỏng làm cho thị trường từ bỏ

... vân vân ...

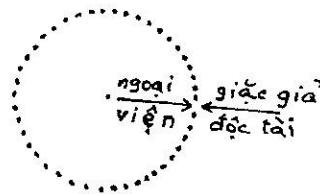
Và như thế, tình trạng luân hồi trở lại cái "Nghèo" ...



Nguy hơn nữa, khi mà cái nghèo bị cái lực "giặc giả" hay cái lực "độc tài" đánh bồi thêm, nghĩa là làm cho cái nghèo tăng thêm.

Cái lực giặc giả hay độc tài

có thể bị cái phản lực "ngoại vien" đỡ lại, nghĩa là tình trạng không nghèo thêm.



Khi mỗi ngày Việt-Nam mỗi nghèo thêm, ông Võ Văn Kiệt tuyên bố sử dụng nhân tài hơn đảng viên. Nếu thực thế mà đảng vẫn còn độc tài thì Việt-Nam chỉ hết nghèo thêm chứ chưa giàu trở lại, vì tìm đâu ra nhân tài chịu hợp tác?

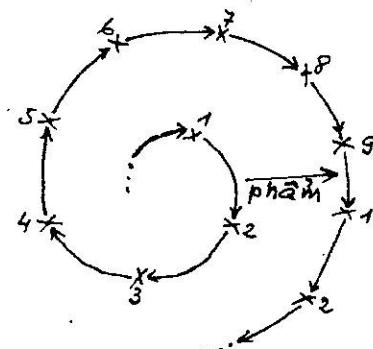
2. Đường xoắn "PHẨM" của tiến sĩ Mỹ JURAN.

Tướng Mc ARTHUR biết trọng dụng chuyên viên "Recherche Opérationnelle" để đánh giặc, đem đến cho Nhật:

* gạo và dân chủ, dân Nhật mang ơn.

* tiến sĩ JURAN mà xí nghiệp Nhật mang ơn.

Tiến sĩ JURAN, dùng lực PHẨM (qualité) để đánh đều vào vòng lẩn quẩn Nghèo và biến nó thành đường xoắn (Giàu) gồm 9 điểm luân hồi:



1. nghiên cứu thị trường
 2. tạo thêm nhu cầu mới
 3. nghiên cứu và đặc tính
 4. chương trình sản xuất và tiếp liệu
 5. sản xuất
 6. kiểm soát cuối cùng sản phẩm
 7. phân phối đến thị trường
 8. thỏa mãn khách hàng
 9. trợ giúp khách hàng sau khi bán
1. nghiên cứu thị trường
 2. tạo thêm nhu cầu mới
 -

Và, ta nên lưu ý dân Nhật xem Giáo Dục như Xí-Nghiệp.

VI. HÀNH ĐỘNG CẤP BÁCH ĐỂ ĐÁNH VÒNG LẦN QUẨN NGHÈO VN.

Nhật đã dùng lực "Phẩm" để đánh đều vòng lẩn quẩn nghèo và rực rõ thành công, Việt Nam phải chọn lực nào và đánh ở đâu?

1. "Rắc muối" hay "cú đấm" ở điểm "sinh lực"? (Saupoudrage ou coups de poing aux bons postes génératrices?)

Năm 1989-1990, tôi theo học lớp buổi tối về thiết-kế đô-thị, một giáo sư của một Đại-học danh tiếng Mỹ đồng thời là chuyên-viên Ngân Hàng Thế Giới trách nhiệm Vùng được mời đến dạy một số giờ. Bà không dạy kỹ-thuật nào hết, mà tất cả sinh viên đều say mê nghe Bà giảng bằng ngoại-ngữ thứ ba trôi chảy của Bà (Pháp văn) về "20 năm thất bại của Ngân Hàng Thế Giới ở Phi Châu Nhiệt Đới". Tiền đỗ vào thùng không đáy

để xây nhà cửa đường phố. Bây giờ, Ngân Hàng Thế Giới mới rút kinh nghiệm: "cấp-bách nhất cho các nước đang phát triển là tạo công ăn việc làm, tiện nghi sẽ tự nhiên có sau".

Và từ đó, với những gì tôi đã có dịp nghe thấy khi còn ở Việt-Nam, tôi nghĩ rằng cái cấp bách nhất - để khiến tạo công ăn việc làm là:

* giáo dục kỹ-thuật và chuyên nghiệp

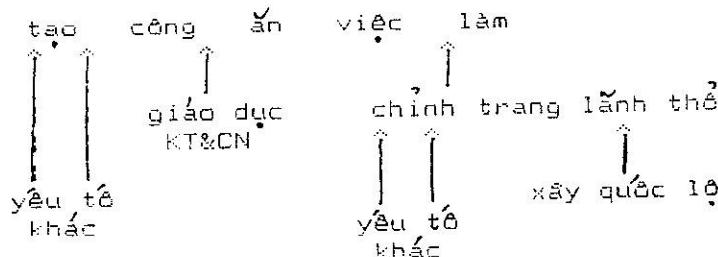
* xây quốc lộ nối liền các tỉnh lỵ cho chính trang lánh

ương cây"?

(Saupoudrage ou pépinière?)

Khi Đức thua đệ nhị thế chiến, chính Pháp sụp Cộng Hòa Liên Bang Đức trở nên mạnh như xưa, nên bắt buộc Đức phải phân tán quyền Chánh Phủ xuống các vùng (décentralisation) land. Nhờ thế mà kinh tế Đức ngày nay phồn thịnh hơn kinh tế Pháp!

Còn Pháp, từ thời quân chủ, và nhất là thời Nã-Phá-Luân, quyền hành tập trung về Paris, các quốc lộ 1, 2, ..., 10 tủa ra từ Paris, cho nên ai



thổ

Tuy nhiên, về chính trang lánh thổ, tầm nhìn xa của Việt Nam phải là thủy lộ nhờ bờ biển dài, sông ngòi kinh rạch chằng chịch. Chúng ta không thể theo nước Mỹ với xa lộ vì phải tiết kiệm nhiên liệu và vấn đề bảo vệ môi trường, chúng ta sẽ phải chú trọng đến chuyên chở khối lượng và công cộng nhiều hơn, nhất là trên đường dài.

Trong khi thực hiện hai việc cấp bách nhất đó, ta sẽ thực hiện thống-kê kinh tế để tìm các việc kế tiếp phải làm.

2. "Rắc muối" hay "vườn

thích đọc địa dư Pháp thường thấy câu "Paris et le désert français" (Paris và sa mạc Pháp) rất là thích đáng. Ngày nay, Pháp muốn phân quyền xuống vùng, song khối lực thu hút Newton của thành phố Paris vẫn mạnh; và về phần tâm lý "boule de neige" (hòn tuyết quay tròn) của Paris vẫn còn hiệu lực không ai phá nổi!

Trở lại Việt Nam, tài liệu "Problèmes Politiques et Sociaux" của "La Documentation Francaise" số 647 ngày 4-1-1991 cho biết Sài Gòn đang tập trung từ 30% đến 40% tổng sản lượng quốc gia ... Như thế, Sài Gòn đối với Việt

Nam còn nặng hơn Paris đối với Pháp.

Nếu tìm liều thuốc cho Việt Nam, thì phải tập trung phương tiện và dùng Sài Gòn làm “vườn ươm cây” hay rải rát vô hiệu trên toàn quốc? Câu trả lời nào cũng có phần “đau đớn” của nó.

VII. HỆ THỐNG GIÁO DỤC KỸ THUẬT VÀ CHUYÊN NGHIỆP.

Nền Giáo dục KT&CN Việt Nam không thể rời rạt, phải có tinh thần xí-nghiệp, phải theo hệ thống: tổ chức tương tự trong mọi ngành, mọi cấp, hệ thống giai cấp các bằng cấp, hệ thống số niên học, ... trừ vài trường hợp rất đặc biệt.

Giáo Dục KT&CN phải có những yếu tố nhập và yếu tố xuất rõ ràng.

Yếu tố nhập quan trọng nhất - theo thiển ý của tôi - phải xuất phát từ “Giáo Dục Đức Tin” (édition morale).

VIII. GIÁO DỤC ĐỨC TÍN.

Giáo dục KT&CN phải đòi hỏi yếu tố nhập nào từ Giáo Dục Đức Tin? từ mẫu giáo, tiểu học, trung học và đại học?

Trong các nước tiên tiến Mỹ..., và nhất là các xứ vừa thoát khỏi giai đoạn nghèo như Triều Tiên, Tân Gia Ba..., người ta rất lưu ý đến các việc đó, vì là sự sống của cả dân tộc. Người ta đặc biệt lưu ý đến:

* luân lý cổ truyền ở mẫu giáo và tiểu học

* sử ký và công dân giáo dục ở tiểu học và trung học

* đạo đức (éthique) cho cán bộ tương lai

* ... vân vân ...

IX. DỰ ÁN BÀI NGHIÊN CỨU CỦA TÔI.

Tôi đang cố viết một bài nghiên cứu, và lần hồi tôi gửi đến các bạn nào quan tâm đến giáo dục XHCN Việt Nam sau Cộng Sản. Tôi chưa có đề nghị nào cả, tôi chỉ trình bày các nước ngoại quốc giải quyết thế nào vấn đề này, nhất là Pháp, Đức, Mỹ.

Dự án bài này gồm 12 phần (xem bản đính kèm).

Lẽ dĩ nhiên, bài của tôi có rất nhiều khuyết điểm, và tôi mong các bạn cho biết các điểm cần sửa chữa và bổ túc.

X. MƯỜI BÂY CÂU HỎI (thứ nhất?)

Tử lý luận hệ thống mà tôi đang viết bài này và kinh nghiệm ngoại quốc mà tôi đã đọc trong báo chí, tôi đặt ra các câu hỏi. Nhiều bạn đã góp phần thảo ra 17 câu hỏi đầu tiên. Khi chúng ta đặt được câu hỏi rõ ràng, tất nhiên nhà cầm quyền tương lai sẽ có phương tiện và giải đáp vấn đề dễ dàng hơn là phải tốn công tìm tòi.

Và tốt hơn nữa, nếu chúng ta có thể, chúng ta sẽ cùng nhau tìm câu trả lời cho các câu hỏi của chúng ta.

GIÁO DỤC KỸ THUẬT TƯƠNG LAI NÀO CHO VIỆT NAM?

1. Lý do nghiên cứu.

2. Sơ đồ tổ chức đại-học kỹ thuật của Pháp (écoles, universités)

3. Giải thích các điểm đang lưu ý của sơ đồ trên

4. Ký sư “tổng hợp” và kỹ sư “sản xuất” Pháp 1715/1991

5. Commission des titres và Bộ Giáo Dục của Pháp

6. Các cơ quan (Ministères, Chambre de Commerce et d'Industrie ...) đỡ đầu và tài trợ các trường taxe d'apprentissage.

7. Taille optimum des écoles regroupement (diễn hình agro+véto_horti d'Orsay trong tương lai, Polytechniques de Lorraine, de Grenoble, de Toulouse ...)

alliance (HEC ...), Collège d'Ingénieurs (Normale Sup + Ponts et Chaussées + Génie Rural et des Eaux et Forêts ...)

tổ chức trường Ponts et Chaussées, ESTP, universités Lille I, Lille II, Lille III ...

8. Phê bình tổ chức giáo-dục kỹ-thuật Pháp do các giới sử dụng nhu cầu, sản xuất, giá thành một chuyên viên mines, universités

không tiến thắn do ngã sản xuất, mà chỉ do ngã quản trị

thiếu ingénieurs de production

“protection des ainés”

kỹ sư hệ-thống Decomp, IUP

ingénieurs DPE và IPF

formation continue des entreprises, congé de formation

Conservatoire National des Arts et Métiers.

9. Hệ thống đại học kỹ thuật Mỹ, Anh, Đức.

10. Hệ thống đại học kỹ thuật Việt Nam sau 1955 và 1965.

11. Trung học kỹ-thuật
12. Giáo dục kỹ thuật tương lai nào cho Việt Nam?

Tổ chức, Bộ đỡ đầu, tài trợ trường và sinh viên
các môn căn bản chung cho tất cả các trường

DỰ THẢO PHẦN 12

Câu hỏi sẽ được đề ra:

1. Nên có trường kỹ sư riêng biệt (Grandes Ecoles d'Ingénieurs) như ở Pháp hay chỉ cần "départements kỹ sư" ở các Đại học như ở Mỹ-Nhật?

2. Nếu tách rời Cao Đẳng Kỹ Thuật với Đại Học thì Cao Đẳng Kỹ Thuật do Bộ Giáo Dục hay các Bộ chuyên môn khác phụ trách? Còn các trường Trung Học Kỹ Thuật (Canh Nông, Công Nghệ ...) thì sao?

3. Học trình tổ chức theo niên học hay theo số chứng chỉ "capitalisables"?

4. Chọn sinh viên kỹ sư theo thi tuyển như ở Pháp hay tuyển theo "hồ sơ" như ở Mỹ?

5. Đại học Kỹ Thuật của Nhà Nước, hay tư nhân tự do mở trường, và trên căn bản giá trị nào?

6. Có nên có "taxe d'apprentissage" và công thương gia tự do đóng vào trường học nào cũng được như ở Pháp (và Mỹ?)

7. Hệ thống gai cấp các bằng cấp kỹ thuật từ "Doctorat" đến "CAP" (Certificat d'Aptitude Professionnelle). "Apprentissage", "Compagnonnage" như Đức Nhật? Số niên-học cho mỗi bằng cấp.

8. Thế nào là "Formation

Continue" cho công nhân muốn tiến thân? Đại Học buổi tối cho công nhân.

9. Làm sao "tái huấn luyện" về tư tưởng (kinh tế, nhân quyền, tổ chức, xí nghiệp ...) cho các cán bộ kỹ thuật do chế độ cộng sản Việt Nam để lại?

10. Học trình kỹ sư phải có phần chính nào? (kinh tế, nhân văn, nhân quyền, éthique, tổ chức xí nghiệp, écologie ...)

11. Trong trung học kỹ thuật, có nên theo chế độ của Pháp cho "BEP" (Brevet d'Enseignement Professionnel) với các môn thi "capitalisables", tương tự như Đại học Kỹ Thuật Mỹ?

12. Có nên theo Anh Mỹ không cần bằng cấp tú tài, hay theo Pháp với 52 tú tài khác nhau (năm 1991).

13. Học trình đặc biệt cho trẻ "surdoués".

14. Học trình đặc biệt cho trẻ xuất ngoại tiếp tục học.

15. Học trình đào tạo công chức tương lai các cấp.

16. Trường kỹ thuật theo nhu cầu kinh tế địa phương.

17. Tham gia của giới công-thương-kỹ-nghệ trong đào tạo chuyên viên các cấp từ kỹ sư đến thợ chuyên-môn •



PHÂN UƯ

Được tin:

AH LÊ MINH HUY

Cựu Đại Tá Công Bình

Cựu Đồng Lý Văn Phòng Bộ Công Chánh

đã tạ thế ngày 24-7-1991

tại Gia Định, hưởng thọ 85 tuổi

Ái Hữu Công Chánh xin thành thật chia buồn
cùng Bà Lê Minh Huy và gia đình.

Kính cầu chúc hương hồn

AH sớm tiêu diêu cõi Phật.